TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN E** **TỈNH Đ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2018/HS-ST
Ngày: 13 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Thắng và ông Ksơr Af Lai.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Năng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện E.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên toà: Ông Ksơr Y Kơn - Kiểm sát viên.

Ngày 13/8/2018 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện E mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn L - sinh ngày 23 tháng 01 năm 1994, tại tỉnh Cao Bằng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 12, xã Ea Khal, huyện EaH'leo, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn P - sinh năm 1971 và bà Lương Thị T, sinh năm 1969; có vợ là Lê Thị Q - sinh năm 1994, có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự; không; nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại tỉnh C, năm 2000 cùng gia đình vào sinh sống tại Thôn A, xã B, huyện E, tỉnh Đ. Học hết lớp 9 nghỉ học, làm nông tại xã B, huyện E, tỉnh Đăk Lăk đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/4/2018, đến ngày 17/4/2018 chuyển sang tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện E. Có mặt.

Những người làm chứng:

Ông Nguyễn Mạnh Đức, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện E, tỉnh Đ (Vắng mặt).

Ông Trương Văn Thành, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện E, tỉnh Đ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 09 tháng 4 năm 2018, Lập đi bộ từ nhà của mình ở thôn A, xã B, huyện E, tỉnh Đ đến nhà của Trương Văn T ở Thôn C, xã T, huyện E, tỉnh Đ để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi gặp T, L mua của T 300.000 đồng thì T lấy tiền và đưa cho L 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất ma túy. Sau đó, L cầm gói ma túy và đi bộ về nhà.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn A, xã , huyện E thì bị tổ Công tác của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện E kiểm tra. Sau khi nghe cơ quan Công an giải thích và vận động L đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an một gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng. L khai nhận chất màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng là ma túy, L mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn L và lập biên bản niêm phong đối với gói giấy bạc màu trắng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 384/GĐMT-PC54 ngày 16/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Chất màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1882 gam, loại ma túy là Hêrôin. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,1733 gam.

Quá trình điều tra Lương Văn L khai nhận: Lập là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 12 năm 2017. Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09 tháng 4 năm 2018, L đi đến thôn 3, xã Ea Tir, huyện EaH'leo gặp Trương Văn T để mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Trước đó, L đã mua ma tuy của Th 2 lần, 01 lần 1 gói với giá 100.000 đồng, 01 lần 1 gói với giá 200.000 đồng. Toàn bộ số ma túy này, L đã sử dụng hết.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện E truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS, ngày 16/7/2018. Đồng thời đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 1 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bị

cáo bị bắt tạm giữ, ngày 09/4/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 0,1733 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã hối hận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy nên vào 11 giờ 30 phút ngày 09/4/2018, tại thôn 12, xã Ea Khal, huyện EaH'leo, bị cáo Lương Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng (khối lượng ma túy là 1,882 gam) ,thì bị Công an huyện E kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 384/GĐMT-PC54 ngày 16/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Chất màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1882 gam, loại ma túy là Hêrôin. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,1733 gam.

Khi thực hiện hành vi phạm tội , bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật . Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật và để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội . Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện E truy tố bị cáo Lương Văn L về tội "Tàng trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần

chấp nhận.

Tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , đây cũng là một trong những nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn. Vì vậy, để kịp thời trừng trị kẻ phạm tội và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần cân nhắc, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,1733 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

[4]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn L 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 09/4/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,1733 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đ;
- Viện KSND huyện E;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Cơ quan THAHS CA huyện E;
- Bộ phận HSNV CA huyện E;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thủy